

Bản án số: 225/2020/HS-ST
Ngày 31/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lai Ngọc Trí**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phạm Thị Thiện**
2. Bà **Trần Thị Dung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thùy Mỹ** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Hữu Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2020/TLHS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 816/2020/QĐXXST-HS ngày 01/12/2020 đối với bị cáo:

ĐỖ QUỐC A, Tên gọi khác: không; Sinh năm 1992 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Số 32, đường B, khu vực 3, phường C, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn P, sinh năm 1953 (sống) và bà Bùi Thị Thu V, sinh năm 1955 (sống); Vợ: Quan Anh Th, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Con có 01 người sinh năm 2016; Tiền án: chưa. Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 09/10/2020 bị Cơ quan điều tra hình sự khu vực 5, Quận Khu 9 khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam H85/Quận khu 9. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà **Bùi Thị Thu V**, sinh năm 1955

Địa chỉ: Số 32, đường B, khu vực 3, phường C, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh **Hồ Quốc D**, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 205, đường E, phường G, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- Anh **Nguyễn Trần Hoàng Th**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 149A, đường H, phường K quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- Anh **Châu Phú T**, sinh năm 2001

Địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Quốc A là con nuôi của bà Bùi Thị Thu V, vào ngày 19/7/2020 bà V có việc phải đi ra ngoài, ngày 22/7/2020 A đến nhà bà V ở địa chỉ số 73 đường số 15, phường G, quận Ninh Kiều để tìm con. Khi đến nhà A thấy cửa bị khóa nên A đã kêu thợ sửa khóa đến mở khóa vào nhà, khi vào nhà A thấy không có ai nên nảy sinh ý định lấy tài sản đi bán lấy tiền. A liên hệ anh Hồ Quốc D để bán 02 máy lạnh, 02 máy nóng lạnh, 01 tủ lạnh, tổng số tiền là 8.400.000 đồng. Sau đó A liên hệ anh Nguyễn Trần Hoàng Th bán 01 giường gỗ, 01 bàn gỗ, 01 tủ bếp, 01 tủ quần áo bằng nhựa, 01 máy may tổng số tiền là 4.300.000 đồng. Ngoài ra A còn bán cho một người không rõ lai lịch 01 máy giặt cho giá 1.200.000 đồng, 01 tấm nệm 850.000 đồng. Đến ngày 25/7/2020 bà V về nhà phát hiện bị mất tài sản sau đó trình báo Công an phường G xử lý (*bút lục 01*).

Ngày 26/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều mời A về trụ sở làm việc và A thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản của bà V.

Tang vật thu giữ: 02 máy nóng lạnh Panasonic; 01 giường ngủ bằng gỗ, 01 bàn gỗ để máy vi tính, 01 tủ bếp bằng gỗ, 01 tủ quần áo bằng nhựa hiệu M, 01 máy may hiệu Washington (*bút lục 60-61*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 869/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều, xác định: 01 máy lạnh hiệu Panasonic R410A; 01 máy lạnh hiệu Panasonic R32; 01 máy nóng lạnh Panasonic DH-3EP3W; 01 máy nóng lạnh Panasonic DH-3HS1W; 01 tủ quần áo hiệu M; 01 tủ lạnh hiệu LG; 01 bộ máy may hiệu Washington; 01 giường ngủ; 01 bàn gỗ để máy vi tính; Tổng giá trị còn lại là 27.650.000 đồng. Các tài sản còn lại do không rõ thông tin đặc điểm nên Hội đồng không có cơ sở để định giá (*bút lục 06-07*).

Qua điều tra Đỗ Quốc A đã thừa nhận hành vi phạm tội. Đối với anh Nguyễn Trần Hoàng Th và Hồ Quốc D, Châu Phú T không biết tài sản Đỗ Quốc A bán là tài sản trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý hình sự. Anh Th và anh D cũng đã tự nguyện giao nộp lại tài sản đã mua, đồng thời cũng đã nhận lại số tiền mà bị hại V đã trả lại và không có yêu cầu gì thêm (*bút lục 42-43, 46-47*).

Đối với thợ mở khóa cửa, người mua máy giặt và tấm nệm do không biết rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Bùi Thị Thu V 02 máy nóng lạnh hiệu Panasonic; 01 giường ngủ bằng gỗ; 01 bàn gỗ để máy vi tính; 01 tủ bếp bằng gỗ; 01 tủ quần áo bằng nhựa hiệu M; 01 máy may. Đối với các tài sản không thu hồi được thì bà V không có yêu cầu bị cáo bồi thường (*bút lục 62,128*).

Tại cáo trạng số: 213/CT-VKS ngày 13/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đã truy tố bị cáo Đỗ Quốc A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

* Bị hại Bùi Thị Thu V không yêu cầu bị cáo bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Đỗ Quốc A về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng:

+ Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Bùi Thị Thu V 02 máy nóng lạnh hiệu Panasonic; 01 giường ngủ bằng gỗ; 01 bàn gỗ để máy vi tính; 01 tủ bếp bằng gỗ; 01 tủ quần áo bằng nhựa hiệu M; 01 máy may.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử nhận thấy qua phần kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào ngày 22/7/2020 bị cáo đến nhà mẹ nuôi là bà Bùi Thị Thu V ở địa chỉ số 73 đường số 15, phường G, quận Ninh Kiều để tìm con. Khi đến nhà bị cáo thấy cửa bị khóa nên đã kêu thợ sửa khóa đến mở khóa vào nhà, khi vào nhà bị cáo thấy không có ai nên nảy sinh ý định lấy tài sản đi bán lấy tiền. Bị cáo đã liên hệ anh Hồ Quốc D để bán 02 máy lạnh, 02 máy nóng lạnh, 01 tủ lạnh. Sau đó bị cáo tiếp tục liên hệ anh Nguyễn Trần Hoàng Th bán 01 giường gỗ, 01 bàn gỗ, 01 tủ bếp, 01 tủ quần áo bằng nhựa, 01 máy may. Ngoài ra, bị cáo còn bán cho một người không rõ lai lịch 01 máy giặt, 01 tấm nệm. Đến ngày 25/7/2020 bà V về nhà phát hiện bị mất tài sản sau đó trình báo Công an phường G xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 869/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều, xác định các tài sản bị cáo trộm và bán giá trị còn lại là 27.650.000 đồng. Đối với 01 máy giặt và một tấm nệm do không thu hồi được, không rõ đặc điểm nên không có cơ sở định giá. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo thừa nhận đã bán máy giặt với giá 1.200.000 đồng và bán tấm nệm bán với giá 850.000 đồng. Do đó, có cơ sở các định các tài sản bị cáo trộm và bán giá trị là 29.700.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Đỗ Quốc A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác và có căn cứ.

[3] Xét thấy: Bị cáo Đỗ Quốc A là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe nhưng không tích cực lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách bất hợp pháp. Bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong thời gian được tại ngoại bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam H85/Quân khu 9. Hành vi phạm

tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục giúp bị cáo thay đổi nhận thức sống, biết đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và qua hình phạt cũng để răn đe, trấn áp những tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp và có cơ sở chấp nhận.

[5] Về phân trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Thị Thu V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Quốc D không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Bùi Thị Thu V 02 máy nóng lạnh hiệu Panasonic; 01 giường ngủ bằng gỗ; 01 bàn gỗ để máy vi tính; 01 tủ bếp bằng gỗ; 01 tủ quần áo bằng nhựa hiệu M; 01 máy may.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quốc A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Quốc A 01 năm 6 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Thị Thu V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Quốc D không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Bùi Thị Thu V 02 máy nóng lạnh hiệu Panasonic; 01 giường ngủ bằng gỗ; 01 bàn gỗ để máy vi tính; 01 tủ bếp bằng gỗ; 01 tủ quần áo bằng nhựa hiệu M; 01 máy may.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Quốc A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan CSĐT Công an Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Ninh Kiều;
- Nhà Tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(*Đã ký*)

Lai Ngọc Trí